TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 09-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thưký phiên toà*:*Ông Châu Sơn Ca-Thư ký Tòaán nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mautham gia phiên toà*:*Ông Huỳnh Trung Tính -Kiểm sát viên.

Ngày 09tháng 02năm 2023, tại trụ sởTòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụán hình sựsơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn A (tên gọi khác: Trần A), sinh năm 1985,tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký HKTT:Ấp KV, xã THT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Sống lang thang; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị C (đã chết);chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án, ngày 03/03/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 24/08/2022;tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/3/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; Ngày 18/01/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; Ngày 10/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản";Ngày 24/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố

Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; Ngày 07/4/2001 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "trộm cắp tài sản"; Ngày 16/4/2001 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau ra quyết định giáo dục tại xã về hành vi "trộm cắp tài sản"với thời gian 03 tháng; ngày 17/01/2002 bị chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản thời gian 18 tháng; ngày 23/5/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản, đánh và đập phá tài sản của người khác, gây rối làm mất trật tự an toàn xã hội với thời gian 24 tháng; Ngày 23/8/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (các quyết định đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị cáo bịtạm giữ ngày 29/10/2022, tạm giam ngày 04/11/2022,bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Phan Văn K (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp KV, xã T, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 29/10/2022, bị cáo Trần Văn A (Trần A) đột nhập vào nhà ông Phan Văn K ở ấp Kiến Vàng, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau lấy trộm 01 điện thoại di động để ở đầu giường thì bị ông Phan Hoàng G phát hiện và truy hô "Trộm, ăn trộm". Khi bị phát hiện, A cầm điện thoại vừa trộm được chạy về hướng Lung Dinh, ông Giang, ông K truy đuổi theo liên tục một đoạn khoảng 337 mét thì bắt được bị cáo Trần Văn A cùng vật chứng. Quá trình điều tra, Trần Văn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm: 01 điện thoại di động VIVO V3 Max màu vàng đồng (Gold), 01 sim Vinaphone, thuê bao 0946659932. Tài sản trên đã trả lại cho ông Phan Văn K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, kết luận: 01 điện thoại di động VIVO V3 Max có giá trị 1.949.985 đồng; 01 sim Vinaphone, thuê bao 0946659932, sim còn tài khoản chính 18 đồng có giá trị là 50.018 đồng. Tổng giá trị là 2.000.003 đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo Trần Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo vàđề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn A (tên gọi khác: Trần A) phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06thángđến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động VIVO V3 Max màu vàng đồng (Gold), 01 sim Vinaphone, thuê bao 0946659932. Tài sản trên đã trả lại cho ông Phan Văn K nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Athừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội,chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Phan Văn Kvắng mặt, quá trình điều tra, truy tố ông K có lời khai, ông đã nhận lại tài sản nên về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì, về trách nhiệm hình sự,yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đượctranh tụng tại phiên tòa,Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ cơ sở kết luận:Vào lúc 05 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2022, Trần Văn A thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt01 điện thoại di động VIVO V3 Max có giá trị 1.949.985 đồng; 01 sim Vinaphone, thuê bao 0946659932, sim còn tài khoản chính 18 đồng có giá trị là 50.018 đồng.

Tổng giá trị là 2.000.003 đồng của ông Phan Văn K.Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173của Bộ luật hình sự.Do đó, Cáo trạng củaViện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn A gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm phục vụ cho mục đích cá nhân của bị cáo một cách trái pháp luật, bịcáothựchiệnhành vi vớilỗicố ý trựctiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm pháp luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 03/03/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 24/08/2022 đến ngày 29/10/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra,vềnhânthân, bịcáocónhânthânxấu, bịcáocó 05tiềnánvànhiềulầnbịkếtánvềtội "trộmcắptàisản", bịcáocònnhiềulầnthựchiệnhành vi trộmcắptàisảnbịcơquannhànướccóthẩmquyềnápdụngbiệnpháp xửlýhànhchínhvà bịxửphạtvi phạmhànhchínhnhưngkhônggiáodụcrănđeđượcbịcáo, từđóchothấybịcáochưathậtsựănnăn, hốicải. Do đó, cầncóhìnhphạttươngxứngvớitínhchấtvàmứcđộthựchiệnhành vi phạmtộicủabịcáo, cầnthiếtcáchlybịcáorakhỏiđờisốngxãhộimộtthờigianđểgiáodục, răndebịcáovà phòng ngừa tội phạm, để bị cáo có thời gian cảitạo, sửachữasailầm, trởthànhngườicôngdâncóíchchoxãhội.

- Tìnhtiếtgiảmnhẹtráchnhiệmhìnhsự: Quátrìnhđiềutravàtạiphiêntòabịcáothànhkhẩnkhaibáođâylàtìnhtiếtgiảmnhẹđược quyđịnhtạiđiểm s khoản 1 Điều 51 củaBộluậthình sự. Do đó, khiquyếtđịnhhìnhphạtHộiđồngxétxửxemxétgiảmmộtphầnhìnhphạtchobịcáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự, ôngPhanVănKiệtđãnhậnlạitàisảnvàkhông yêu cầu bị cáo bồi thường gìthêmnên không đặt ra xem xét.

[6] Vềxửlývậtchứng: Vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động VIVO V3 Max màu vàng đồng (Gold), 01 sim Vinaphone, thuê bao 0946659932. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Phan Văn K. Xét thấy

việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[7] Xét luận tộivà đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trần Văn Aphải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn A(Trần A) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn A09 (Chín)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Aphải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Văn Acó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. ÔngPhan Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CC THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo,người TGTT khác;
- Công an huyện Phú Tân;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Bình